HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 03/08/2023

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.78% với thanh khoản đạt 21,617.951 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng nhẹ, tự doanh mua ròng nhẹ. Kết thúc phiên giao dịch ngày 03/08/2023 VN-Index giảm 9.48 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Phiên giao dịch ngày 3/8 tiếp tục khởi đầu với sự thận trọng, sau phiên ATO thị trường giảm nhẹ nhưng đã nhanh chóng hồi phục. Dù vậy, lực mua vẫn hạn chế khiến chỉ số chỉ dao động nhẹ trên tham chiếu và đến cuối phiên sáng đà giảm quay trở lại. Phiên chiều tiếp tục chứng kiến lực bán lấn át và đẩy chỉ số về vùng 1.210 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 03-08, VN Index giảm 9.48 điểm (-0.78%) xuống 1,210.95 điểm với 154 mã tăng, 62 mã đứng giá và 311 mã giảm điểm. HNX Index giảm 1.54 điểm (-0.64%) xuống 239.77 điểm với 70 mã tăng, 52 mã đứng giá và 122 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.14 điểm (0.15%) lên 91.02 điểm với 142 mã tăng, 90 mã đứng giá và 138 mã giảm điểm.

Về các nhóm ngành, sắc đỏ phủ khắp bảng điện tử, nhất là các nhóm dẫn dắt thị trường như ngân hàng, chứng khoán, thép, bất động sản, dầu khí…

Dòng Thép: NKG (-1.82%), HSG (-0.53%), HPG (-2.36%), SMC (-1.50%), TLH (-2.00%), ...

Dòng Chứng khoán: VIX (3.06%), SHS (0.66%), MBS (-2.40%), BSI (-2.09%), VND (-1.98%), SSI (-1.72%)...

Dòng Ngân hàng: TPB (-2.38%), STB (-1.72%), VPB (-1.36%), TCB (-1.18%), BID (-1.12%), ACB (1.52%),..

Dòng Dầu khí: PVS (-2.94%), PVD (-2.70%), PVC (-2.09%), PVB (-1.79%), OIL (-0.89%), PET (4.07%),...

Dòng BĐS: DIG (1.19%), NVL (1.09%), CEO (1.05%), DPG (-1.77%), KDH (-1.54%), LDG (-1.29%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -69.44 tỷ đồng. Trong đó, HPG là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị 88.08 tỷ đồng. Bên cạnh đó, VND (60.00 tỷ), MWG (53.93 tỷ), CTD (31.95 tỷ), VCB (26.14 tỷ), KDH (25.07 tỷ), SSI (22.47 tỷ). HDG (21.54 tỷ)... là một số cổ phiếu cũng bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là CTG đạt 78.44 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: DCM (78.27 tỷ), MSN (66.69 tỷ), CTF (54.88 tỷ), FRT (30.33 tỷ), SAB (20.17 tỷ), DGC (18.36 tỷ), PVT (17.25 tỷ), ,...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,210.95	239.77
% thay đổi	↓ -0.78%	↓ -0.64%
KLGD (CP)	1,032,533,151	101,272,300
GTGD (tỷ đồng)	21,617.09	1,790.98

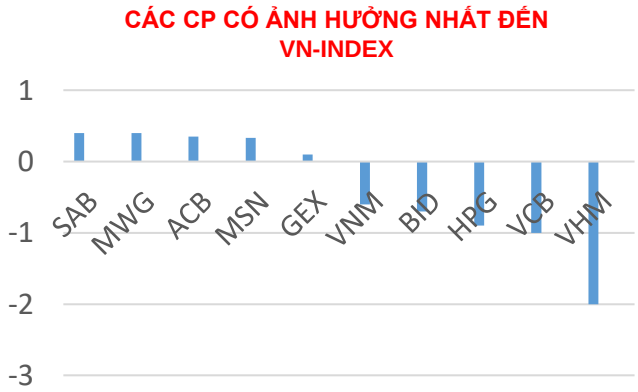

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
HPG	27.50	26.85	-2.36	58,029,600
VND	20.20	19.80	-1.98	47,190,400
NVL	18.35	18.55	1.09	42,858,100
VIX	16.35	16.85	3.06	37,890,000
DXG	18.55	18.70	0.81	29,977,900

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PIT	5.30	5.67	0.37	6.98
L10	21.60	23.10	1.50	6.94
ABR	14.40	15.40	1.00	6.94
SMA	7.82	8.36	0.54	6.91
MHC	7.25	7.75	0.50	6.90

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
DTA	9.30	8.66	-0.64	-6.88
BMP	95.80	89.50	-6.30	-6.58
BTT	32.10	30.15	-1.95	-6.07
NVT	10.40	9.78	-0.62	-5.96
ABT	37.15	35.00	-2.15	-5.79

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	15.20	15.30	0.66	14,967,200
CEO	19.10	19.30	1.05	9,625,800
PVS	34.00	33.00	-2.94	7,404,300
HUT	24.30	23.80	-2.06	6,377,400
IDC	48.40	47.50	-1.86	4,239,800

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HCT	8.00	8.80	0.80	10.00
VC7	20.90	22.90	2.00	9.57
MCF	9.50	10.40	0.90	9.47
CKV	12.00	13.00	1.00	8.33
TFC	7.40	8.00	0.60	8.11

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VLA	32.20	29.00	-3.20	-9.94
QTC	13.50	12.20	-1.30	-9.63
SJ1	13.50	12.20	-1.30	-9.63
TMX	12.10	11.00	-1.10	-9.09
CMC	9.60	8.80	-0.80	-8.33

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 03/08/2023, sau nhịp rơi nhẹ thời điểm mở cửa, thị trường đã nhanh chóng hồi phục nhưng lực cầu còn hạn chế do nhà đầu tư thận trọng hơn. Trong khi đó, các bluechip trở lại trạng thái ảm đạm đã khiến chỉ số chỉ đủ sức trồi nhẹ lên tham chiếu. Một số cổ phiếu đáng chú ý và nhận được dòng tiền tương đối mạnh là ở các nhóm cổ phiếu dịch vụ, bán lẻ, kinh doanh ô tô và một vài cổ phiếu đơn lẻ, tuy nhiên về cuối phiên lực bán đột ngột gia tăng khiến chỉ số đổ đèo khá nhanh về gần 1216 điểm và hồi nhẹ đôi chút kết phiên sáng.

Bước sang phiên chiều áp lực bán gia tăng ở nhóm cổ phiếu trụ, thị trường lực đỡ không có khiến chỉ số rơi mạnh về sát ngưỡng 1209 điểm và kết phiên có hồi lên đôi chút nhưng không đáng kể. VN-Index theo đồ thị ngày, thị trường ngày 03/08 là một phiên giảm điểm mạnh kèm thanh khoản lớn hơn phiên hôm trước cho thấy áp lực bán khá mạnh, và phiên hôm nay cũng là phiên phân phối số 4 của thị trường. Về dài hạn thị trường có thể tiến vùng đỉnh tháng 8/2022 ngưỡng 1280 điểm, tuy nhiên về ngắn hạn cần có sự điều chỉnh sau một nhịp tăng khá mạnh để kích thích dòng tiền mới thì thị trường mới có thể đi xa bền hơn được.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 03/08 là một phiên giảm điểm mạnh kèm thanh khoản lớn hơn phiên hôm trước cho thấy áp lực bán khá mạnh, và phiên hôm nay cũng là phiên phân phối số 4 của thị trường. Về dài hạn thị trường có thể tiến vùng đỉnh tháng 8/2022 ngưỡng 1280 điểm, tuy nhiên về ngắn hạn cần có sự điều chỉnh sau một nhịp tăng khá mạnh để kích thích dòng tiền mới thì thị trường mới có thể đi xa bền hơn được.

Trong giai đoạn này với các vị thế mua mới hay lướt sóng cần hạn chế, còn đầu tư trung hạn ôm theo trend và có vị thế tốt trước đó vẫn nên nắm giữ và kỳ vọng tăng trưởng trong thời gian tới. Trong thời gian này nên quan sát những mã khỏe hơn thị trường khi thị trường có sự điều chỉnh, và chờ đợi thị trường cân bằng lại trước khi giải ngân.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
PHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/8/2023	2/8/2023	31/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 400 đồng/CP
VW3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/8/2023	2/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP
VDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/8/2023	2/8/2023	24/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
IFS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/8/2023	2/8/2023	7/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,780 đồng/CP
A32	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/8/2023	2/8/2023	23/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BMS	Thưởng cổ phiếu	2/8/2023	3/8/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
DHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/8/2023	3/8/2023	14/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/8/2023	3/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/8/2023	4/8/2023	23/08/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HUB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/8/2023	4/8/2023		Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
VNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/8/2023	4/8/2023	5/10/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 950 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/8/2023	4/8/2023	5/10/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PJS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/8/2023	4/8/2023	28/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP
XDH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/8/2023	4/8/2023	21/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/8/2023	4/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
NAU	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/8/2023	7/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 205.6 đồng/CP
HLR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/8/2023	7/8/2023	21/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
RAT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/8/2023	8/8/2023	31/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/8/2023	8/8/2023	8/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,150 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7/8/2023	8/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:761

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
AMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/8/2023	8/8/2023	25/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TOT	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7/8/2023	8/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
HAH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7/8/2023	8/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:50
PGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/8/2023	8/8/2023	31/08/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
GDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/8/2023	8/8/2023	31/08/2023	Trả cổ tức bằng tiền, 800 đồng/CP
PDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/8/2023	8/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP
DAE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	8/8/2023	9/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12
	Thưởng cổ phiếu	8/8/2023	9/8/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:165
TLT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	11/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	25/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
LGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	30/08/2023	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	30/08/2023	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 400 đồng/CP
GTA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	24/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 650 đồng/CP
DAN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	29/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP
VFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	24/08/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MH3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	30/08/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,850 đồng/CP
	Phát hành thêm	2/8/2023	3/8/2023		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 28,000 đồng/CP
SEB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	22/08/2023	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
UPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	25/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023	30/08/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 5,500 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
PET	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/8/2023	10/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP
FHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/8/2023	11/8/2023	23/08/2023	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
MNB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/8/2023	11/8/2023	31/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DNE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/8/2023	14/08/2023	11/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
EMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/08/2023	15/08/2023	12/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/08/2023	15/08/2023	31/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	14/08/2023	15/08/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
ACE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/08/2023	15/08/2023	20/09/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/08/2023	15/08/2023	20/10/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	8/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 900 đồng/CP
MVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
LPB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	22/08/2023	23/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:19
	Phát hành thêm	22/08/2023	23/08/2023		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100000:28916, giá 10,000 đồng/CP
BSR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/08/2023	23/08/2023	27/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP
WTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/08/2023	24/08/2023	6/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
GAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	2/11/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,600 đồng/CP

HASECO SECURITIES

DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Ngày mở	Mã	Giá hiện tại	Vùng mua dự kiến	Giá mục tiêu ngắn hạn	Giá mục tiêu dài hạn	Giá cắt loss	Trạng thái
27/06/23	FTS	32.35	29.5 - 30.2	35.0	41.0	27.6	Nắm giữ
27/06/23	VND	19.80	18.5 - 19.0	23.0	31.0	17.5	Nắm giữ
27/06/23	IDC	47.50	43.0 - 43.5	48.0	62.0	40.0	Nắm giữ
27/06/23	SZC	37.00	35.5 - 36.0	48.0	73.0	33.0	Nắm giữ
27/06/23	PHR	52.30	47.0 - 47.5	55.0	77.0	45.0	Nắm giữ
27/06/23	FCN	17.00	15.2 - 15.5	19.5	25.0	14.5	Nắm giữ
27/06/23	HHV	16.05	14.2 - 14.5	17.0	21.0	13.4	Nắm giữ
27/06/23	DGC	74.10	63.2 - 63.5	79.0	100.0	60.0	Nắm giữ
27/06/23	DPG	41.70	33.4 - 33.8	47.0	77.0	31.0	Nắm giữ
27/06/23	HSG	18.70	16.0 - 16.3	19.0	25.0	15.3	Nắm giữ
27/06/23	NKG	18.85	17.2 - 17.5	22.0	27.0	16.0	Nắm giữ
27/06/23	OCB	18.80	18.3 - 18.5	20.5	25.0	17.8	Nắm giữ
27/06/23	TCB	33.50	32.5 - 32.8	38.0	43.0	31.0	Nắm giữ

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335

Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364

Email: haseco@haseco.vn

Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Tel: (024) 3574.7020

Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3920.7800/01/02

Fax: (028) 3920.7825